

Số: 222a /NQ-MNAD

An Dương, ngày 22 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG NĂM HỌC: 2022 - 2023 (Lần 1)

Căn cứ Thông tư 52/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ quy chế hoạt động của Hội đồng trường Mầm non An Dương nhiệm kì 2021 - 2015;

Sau khi nghe báo cáo của các thành viên và trả lời của Ban giám hiệu, các tổ chức trong trường cùng các ý kiến đóng góp bổ sung của các thành viên trong Hội đồng trường mầm non An Dương thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

I. Cơ cấu tổ chức bộ máy, thành viên của từng tổ chức trong trường mầm non An Dương năm học 2022 - 2023.

1. Chi bộ: Gồm 21 người trong đó cấp ủy 03 người

- Bà: Phạm Thị Thoa - Bí thư chi bộ
- Bà: Nguyễn Thị Mai Hiếu - Phó bí thư chi bộ
- Bà: Phạm Thị Hồng - Chi ủy viên

2. Ban giám hiệu: 03 người gồm bộ H01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng

- Bà: Phạm Thị Thoa - Hiệu trưởng
- Bà: Nguyễn Thị Mai Hiếu - Phó hiệu trưởng
- Bà: Đoàn Kim Nhung - Phó hiệu trưởng

3. Ban chấp hành công đoàn: Gồm 05 người

- Bà: Đoàn Kim Nhung - Chủ tịch công đoàn
- Bà: Lê Thị Mai Dung - Phó chủ tịch công đoàn
- Bà: Lương Thị Hà - Trưởng ban nữ công
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Minh - Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra
- Bà Phạm Thị Lệ - Kế toán công đoàn

4. Ban chấp hành chi đoàn: Gồm 03 người

- Bà: Vũ Thị Thương - Bí thư chi đoàn
- Bà Dương Thị Thùy Linh - Phó BTCĐ
- Bà Phạm Thị Xuân - Ủy viên

5. Tổ chuyên môn

5.1. Tổ mẫu giáo: Gồm (Khối 4+5 tuổi) 17 thành viên

- Bà: Phạm Thị Hồng - Khối trưởng khối 5 tuổi - Tổ trưởng
- Bà Lê Thị Mai Dung - Khối trưởng khối 4 tuổi - Tổ phó

5.2. Tổ nhà trẻ: Gồm (khối 3T + NT) 15 thành viên.

- Bà: Nguyễn Thị Thu - Khối trưởng khối NT - Tổ trưởng.
- Bà Vũ Thị Thương - Khối trưởng khối 3 tuổi - Tổ phó.

5.3. Tổ nuôi: Gồm 11 thành viên

- Bà: Phạm Thị Lệ - Bếp trưởng - Tổ trưởng

5.4. Tổ văn phòng: 06 thành viên

- Bà: Trần Thị Hồng Vân - Kế toán - Tổ trưởng.

II. Các khoản đóng góp trong năm học

***. Nguồn học phí theo quy định**

- Năm học 2022-2023 thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

***. Các nguồn thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục và thu hộ.**

1. Mức thu - chi cả năm

*** Trang thiết bị phục vụ bán trú**

- Mức thu: + 360.000đ/trẻ/năm. Đối với trẻ mới đi học lần đầu.

+ 200.000đ/trẻ/năm. Đối với trẻ học các năm tiếp theo.

- Chi: Mua sắm đồ dùng CSBT(Bỏ sung bát, thìa, ca, chăn, chiếu, dụng cụ vệ sinh cho nhà bếp và các lớp/ 1 năm, giấy vệ sinh, xà phòng, nước rửa, vim, nước lau sànhàng tháng cho các lớp, và nhà bếp)

2. Mức thu theo tháng

2.1. Khoản thu tiền ăn bán trú

- Mức thu: 26.000đ/ngày trong đó 23.000đ tiền ăn; 3.000đ tiền trả nhiên liệu nấu ăn (tính theo ngày ăn của trẻ/tháng)

- Mức chi: Mua thực phẩm cho trẻ ăn theo quy định, chi trả tiền nhiên liệu nấu ăn cho trẻ hàng ngày.

2.2. Khoản thu hỗ trợ người nấu ăn, nhân viên phục vụ bán trú

- Mức thu: 150.000đ/tháng/1 học sinh

- Mức chi: Bù lương cho nhân viên đảm bảo theo mức tối thiểu vùng, hỗ trợ đóng bảo hiểm, chi làm ngoài giờ.

2.3. Khoản thu quản lý học sinh ngoài giờ.

- Mức thu: 5000đ/trẻ/1 giờ x 2 giờ/ngày (Thu theo số ngày thực tế đi học theo tháng)

- Mức chi: 2% nộp thuế theo quy định; còn lại chi cho CBGV trực tiếp trực trưa.

3. Các khoản đóng góp tự nguyện

3.1. Vận động tiếp nhận quản lý và sử dụng các khoản tài trợ.

- Thực hiện Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Trong điều kiện ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, chưa đáp ứng được nhu cầu nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học... Vì vậy nhà trường huy động sự đóng góp, ủng hộ của các doanh nghiệp, các cơ quan tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

- Đây là khoản huy động ủng hộ của các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước trên tinh thần tự nguyện, không quy định mức huy động. Khi tiếp nhận các khoản tài trợ ban tiếp nhận tài trợ có trách nhiệm quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và không để thất thoát lãng phí.

- Dự kiến vận động trong năm học 2022-2023 như sau:

+ Thay mới điều hòa cho lớp: 4TC; 4TD; CTB, 3TAB: 70.000.000đ

+ Làm mái vòm che khu vực chơi phát triển thể chất cho trẻ: 80.000.000đ

+ Sơn sửa toàn bộ dhood chơi ngoài trời: 35.000.000đ

Tổng dự toán kinh phí: 185.000.000đ (*Một trăm tám mươi năm triệu đồng./.*)

- Ngoài ra nhà trường vận động các tập thể, cá nhân, PHHS ủng hộ nhà trường bằng hiện vật và ngày công lao động.

3.2. Kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Do ban chi hội cùng phụ huynh học sinh bàn bạc xây dựng thống nhất với giáo viên, vận động trên tinh thần tự nguyện theo khả năng của từng phụ huynh học sinh, trích một phần kinh phí của lớp (Do chi hội phụ huynh lớp bàn thống nhất % trích về Ban đại diện trường) làm kinh phí hoạt động của ban đại diện



cha mẹ học sinh nhà trường. Kinh phí hoạt động do ban đại diện cha mẹ học sinh quản lý thu chi dưới sự giám sát của nhà trường.

III. Kế hoạch năm học.

1. Các chỉ tiêu chung

1.1. Danh hiệu thi đua tập thể:

- Chi bộ phần đầu đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Nhà trường phần đầu giữ vững danh hiệu Cờ dẫn đầu khối thi đua - Bằng Thủ tướng Chính phủ.
- Công đoàn: Công đoàn vững mạnh xuất sắc - LĐLĐ thành phố tặng Bằng khen
- Chi đoàn: Văn minh công sở cấp Thành phố.

1.2. Danh hiệu thi đua cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

- CSTĐ cấp thành phố 1-2 đ/c; DH CSTĐ cấp cơ sở 9 -10 đ/c; lao động tiên tiến 49 đ/c.
- Khen Thưởng: 01 đ/c đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 2 đ/c đề nghị Bằng khen của Bộ GD&ĐT; 5 đ/c đề nghị Bằng khen của UBND thành phố.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN
- Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp tới cán bộ giáo viên, nhân viên.

2.2. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở GDMN

- Huy động tổng số lớp 14 lớp trong đó có 2 lớp nhà trẻ, 12 lớp mẫu giáo.
- + Trẻ nhà trẻ: 83/283 cháu đạt 29,3%.
- + Mẫu giáo: 425/450 cháu đạt 94,4 %. Riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%.

2.3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN.

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

2.4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

*** Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.**

- Nâng mức tiền ăn cho trẻ lên 23.000đ/ ngày/ trẻ.

- 100% trẻ đến trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian trẻ ở trường.

- 100% các lớp làm tốt công tác an toàn cho trẻ trong tình hình dịch bệnh còn nhiều diễn biến phức tạp.

- Phần đầu đến cuối năm học: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi xuống còn dưới 2%. Phần đầu giảm ít nhất 2 % số trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

*** *Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II***

+ *Thực hiện chương trình:*

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc, đúng, đủ có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày. Linh hoạt hoàn thành chương trình giáo dục theo năm học.

- 100% các lớp lồng ghép thực hiện mô hình về “Trường học xanh, an toàn, thân thiện”; Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” “Ứng dụng stems” “Cho trẻ bước đầu làm quen với tiếng anh” vào kế hoạch thực hiện chương trình.

- 100 % các lớp tiếp cận thực hiện “Quan sát trẻ theo quá trình”

- 90 - 95% giáo viên linh hoạt, sáng tạo trong xây dựng kế hoạch, tạo môi trường, tổ chức các hoạt động.

- Về lớp: Lớp có chất lượng tốt là 14/14 lớp = 100%.

- Về trẻ: 100% trẻ được theo dõi, đánh giá sự phát triển theo qui định từng độ tuổi. Trong đó, trẻ phát triển đạt từ 98 - 98.5%, còn lại cần cố gắng, không có trẻ không đạt yêu cầu.

- Tỷ lệ chuyên cần đạt 90 % trở lên.

- Bé khỏe - ngoan: 70-80% (có từ 40 - 45 cháu được PGD tặng giấy khen).

+ *Thực hiện các chuyên đề, phong trào:*

+ Chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”:

- 100% các lớp Tiếp tục triển khai hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”. Thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong các cơ sở GDMN, đảm bảo quyền trẻ em. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

+ Giải pháp sáng tạo: Trường đăng kí thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non”.



- Duy trì xếp loại xuất sắc về thực hiện chuyên đề và các phong trào thi đua.

2.5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

- Đảm bảo đủ số cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của điều lệ trường MN.

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn. Riêng CBQL và giáo viên đứng lớp có trình độ trên chuẩn đạt 97%. Giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt trên chuẩn 100%.

- Phân đầu kết nạp vào Đảng từ 2 - 5 đ/c trở lên.

2.6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- 100% các lớp thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

2.7. Ứng dụng công nghệ thông tin

- 100% các các lớp triển khai thực hiện linh hoạt, hiệu quả chuyên đề “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non”. 100% các lớp học được trang bị máy vi tính và thiết bị CNTT phù hợp, tạo cơ hội cho trẻ được tiếp cận, khai thác và sử dụng các thiết bị trong các HĐ dạy của GV và HĐ học tập vui chơi của trẻ đạt hiệu quả.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả trang Website, Facebook của trường.

- 100% CBQL và giáo viên tích cực ứng dụng CNTT vào quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu PCGD-XMC .

2.8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

- Thực hiện xây dựng và vận hành trang Website, Facebook của nhà trường. Xây dựng kế hoạch, thành lập Ban truyền thông, chỉ đạo triển khai hoạt động đạt hiệu quả.

IV. Những giải pháp thực hiện

- Động viên tuyên truyền mỗi CBVC, mỗi thành viên Hội đồng trường chủ động tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để cùng vào cuộc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường.

- Hội đồng trường phải chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện quyền hạn chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả. Chống các biểu hiện hình thức, chủ quan, làm việc qua loa hoặc chung chung.

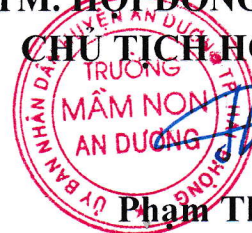
- Phải làm tốt công tác tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng, dân chủ.

- 100% Đảng viên trong chi bộ thực hiện tốt điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, không vi phạm những điều Đảng viên không được làm. Chi bộ đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh năm 2023.

- Hội đồng trường giao cho Hiệu trưởng phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường vận động các nguồn lực trên tinh thần tự nguyện đối với việc mua sắm thiết bị phục vụ công tác giáo dục trẻ.

- Các thành viên của hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết và có báo cáo với hội đồng trường trong phiên họp cuối năm học. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc giữa hiệu trưởng và hội đồng trường thì giải quyết theo điều lệ trường Mầm non./.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Thoa
Phạm Thị Thoa

HAI B